

Số: 25/2024/QĐST-HNGĐ

NĐ, ngày 04 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Hoàng Sỹ Th, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Xã HX, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Châu Thị Tuyết N, sinh năm 1989; Nơi thường trú: Xã HX, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Ngày 15 tháng 8 năm 2024 anh Hoàng Sỹ Th và chị Châu Thị Tuyết N cùng nộp đơn yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”. Quá trình vận động hòa giải, anh Th và chị N thống nhất thuận tình ly hôn và không yêu cầu đoàn tụ vợ chồng; Tòa án nhân dân huyện NĐ đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành vào ngày 26/8/2024. Anh Th đã nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự theo thỏa thuận giữa anh Th với chị N. Do đó, đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Th với chị N được Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế thụ lý và giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

**[2] Về nội dung đơn yêu cầu:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Sỹ Th và chị Châu Thị Tuyết N tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 15/3/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thượng, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; nay là phường Phú Thượng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận

và bảo vệ. Trong quá trình chung sống, anh Th với chị N thừa nhận vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, cách sống và không quan tâm đến nhau, không còn tình cảm với nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình nhiều lần hòa giải, khuyên bảo nhưng giữa hai vợ chồng cũng không tự hàn gắn để chung sống với nhau. Từ những nguyên nhân trên, vợ chồng quyết định mỗi người sống mỗi nơi từ tháng 5 năm 2024 đến nay, không ai quan tâm gì đến nhau. Xét thấy, anh Th với chị N tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Hoàng Sỹ Th và chị Châu Thị Tuyết N.

- Về con chung: Anh Hoàng Sỹ Th và chị Châu Thị Tuyết N có 01 con chung là cháu Hoàng Sỹ Chí K, sinh ngày 26/6/2022. Hai bên đã thỏa thuận là giao cháu Hoàng Sỹ Chí K cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/01 tháng kể từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Hoàng Sỹ Chí K đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, anh Hoàng Sỹ Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ chung: Anh Hoàng Sỹ Th và chị Châu Thị Tuyết N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Sỹ Th, sinh năm 1992 và chị Châu Thị Tuyết N, sinh năm 1989.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Sỹ Chí K, sinh ngày: 26/6/2022 cho chị Châu Thị Tuyết N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); anh Hoàng Sỹ Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/01 tháng kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Hoàng Sỹ Chí K đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, anh Hoàng Sỹ Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Châu Thị Tuyết N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hoàng Sỹ Th chậm thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng anh Th còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ chung: Anh Hoàng Sỹ Th và chị Châu Thị Tuyết N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), anh Hoàng Sỹ Th tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Th đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002316 ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Th Thiên Huế; Anh Th đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- UBND phường P, Tp. H, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Mạnh**